

Bản án số:179/2020/HS-ST
Ngày 29/12/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Kim Triều;
2. Ông Nguyễn Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 178/2020/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1461/2020/QĐXXST-HS ngày 11/12/2020 đối với bị cáo:

Cao Thanh H, sinh ngày 17/12/1996 tại Tp. Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 8x đường B, Phường C, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: 8x đường B, Phường C, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Cao Thanh QG (sinh năm 1973) và bà Trịnh Thị NM (sinh năm 1972); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/12/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 151/2015/HS-ST. Đến ngày 04/10/2017, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/7/2020 cho đến nay (Có mặt).

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Hồng H2, sinh năm 1974 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 9x đường L, Phường H, quận TB, Tp. Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Ngô Minh T6, sinh năm 1997 (Vắng mặt);

Địa chỉ: 9x đường Đ, phường T, quận TĐ, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1986 (Có mặt);

Địa chỉ: Số 2x, KPH, phường TB, Quận C, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Phạm Quốc T2, sinh năm 1983 (Vắng mặt);

Địa chỉ: 3x Đường P, phường Đ, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Ông Trương Việt A, sinh năm 1985 (Vắng mặt);

Địa chỉ: 6x đường C, Phường MB, quận TB, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 17/7/2020, Cao Thanh H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 66M1-153.xx lưu thông trên đường NT thì nhìn thấy bà Nguyễn Thị Hồng H2 đang đứng trên lề đường trước cửa hàng spa T (mặt đường NT), số 3x Đường P, Phường Đ, Quận M, trên vai phải có đeo 01 chiếc túi xách (bên trong có 7.100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone Promax 512 GB) nên nảy sinh ý định cướp giật, H liền điều khiển xe chạy lên lề đường áp sát từ phía sau lưng, dùng tay trái giật lấy chiếc túi xách trên vai làm bà H2 té ngã xuống đường, bà H2 liền dùng 02 tay nắm lấy quai túi xách và kéo lại làm H té ngã xe xuống đường. Lúc này H bỏ xe chạy bộ để trốn thoát thì bị anh Phạm Quốc T2 (là bảo vệ của cửa hàng Spa T) đuổi theo khoảng 20 mét thì bắt giữ được H cùng vật chứng giao Công an phường Đ, Quận M lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý.

Theo Kết luận định giá tài sản số 152/KL-HĐĐGTS ngày 25/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận 01 chiếc túi xách không nhãn hiệu và 01 điện thoại di động hiệu Iphone Pro Max 512 GB, có tổng trị giá là 35.063.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cao Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của H phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập được.

* Vật chứng vụ án gồm có:

- 01 chiếc túi xách bên trong có: số tiền 7.100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone Promax 512 GB (đã thu hồi và trả lại cho bị hại là bà Nguyễn Thị Hồng H2, bà H2 yêu cầu xử lý hình sự và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự).

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius biển số 66M1-153.xx, có số khung: RLCS5C6J0-DY030901, số máy: 5C6J-030909. Qua xác minh do ông Ngô Minh T6 (sinh năm: 1997; nơi cư trú: Ấp 4, xã B, Huyện C, tỉnh Đồng Tháp) đứng tên sở hữu. Ông T6 đã bán xe mô tô trên lại cho ông Nguyễn Ngọc S (sinh năm: 1986; nơi cư trú: 21 Đường số 5, KPH, phường TB, Quận C) có làm hợp đồng ủy quyền công chứng. Ông Sinh đã bán lại xe mô tô trên cho một người thanh niên (không rõ lai

lịch) nhưng không làm thủ tục sang tên. Cao Thanh H khai xe mô tô trên là H mua lại của 01 người thanh niên tên Vũ (không rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đồng vào năm 2019 và cũng không làm thủ tục sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến liên hệ làm việc.

- Thu giữ của Cao Thanh H:

+ 01 áo thun tay ngắn màu đen, 01 quần dài màu xanh đen và 01 nón bảo hiểm màu đỏ, có sọc trắng đen (đã qua sử dụng, là trang phục Cao Thanh H mặc khi cướp giật tài sản).

Hiện các vật chứng trên đang nhập kho vật chứng của Công an Quận 1.

Tại bản Cáo trạng số 181/CT-VKSQ1 ngày 04 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Cao Thanh H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Cao Thanh H từ 04 năm đến 05 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Hồng H2 không yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định khoảng 20 giờ 15 phút, ngày 17/7/2020, tại trước cửa hàng Spa T, Số 3x Đường P, phường Đ, Quận M, bị cáo Cao Thanh H đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66M1-153.xx thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 chiếc túi xách bên trong có: số tiền 7.100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone Promax 512 GB, tổng trị giá tài sản là 42.163.000 đồng của bà Nguyễn Thị Hồng

H2 sau đó điều khiển xe nhanh chóng tẩu thoát. Bị cáo H sử dụng xe gắn máy để làm phương tiện đi cướp giật thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm.

Do đó, hành vi của bị cáo H đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi của bị cáo là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, việc bị cáo sử dụng phương tiện xe gắn máy để làm phương tiện phạm tội không những có khả năng gây tai nạn giao thông, làm hoang mang cho người đi đường, gây thương tích cho người bị hại và ngay cả bản thân bị cáo. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” vào năm 2015. Nhưng sau khi chấp hành hình phạt tù trở về địa phương, bị cáo không lấy đó làm bài học tự rèn luyện, tu dưỡng bản thân thành người tốt mà còn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần áp dụng mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Các tài sản gồm 01 chiếc túi xách, số tiền 7.100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone Promax 512 GB đã thu hồi trả lại bị hại là bà Nguyễn Thị Hồng H2, bà H2 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius biển số 66M1-153.xx, có số khung: RLCS5C6J0-DY030901, số máy: 5C6J-030909. Qua xác minh do ông Ngô Minh T6 (sinh năm: 1997; nơi cư trú: Ấp 4, xã B, Huyện C, tỉnh Đồng Tháp) đứng tên sở hữu. Ông T6 đã bán xe mô tô trên lại cho ông Nguyễn Ngọc S (sinh năm: 1986; nơi cư trú: 21 Đường số 5, KPH, phường TB, Quận C) có làm hợp đồng ủy quyền công chứng. Ông Sinh đã bán lại xe mô tô trên cho một người thanh niên (không rõ lai lịch) nhưng không làm thủ tục sang tên. Cao Thanh H khai xe mô tô trên là H mua lại của 01 người thanh niên tên V (không rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đồng vào năm 2019 và cũng không làm thủ tục sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến liên hệ làm việc. Xét thấy, cần thiết tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe trong thời hạn nhất định, hết thời hạn không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước vì chiếc xe trên H sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi

phạm tội. Nếu có tranh chấp về quyền sở hữu đối với chiếc xe trên thì giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự.

- 01 áo thun tay ngắn màu đen, 01 quần dài màu xanh đen và 01 nón bảo hiểm màu đỏ, có sọc trắng đen thu giữ của Cao Thanh H là trang phục mặc khi cướp giật tài sản, xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cao Thanh H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Cao Thanh H 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2020.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu trong thời hạn 30 ngày đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius biển số 66M1-153.xx, có số khung: RLCS5C6J0-DY030901, số máy: 5C6J-030909, hết thời hạn không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Nếu có tranh chấp về quyền sở hữu đối với chiếc xe trên thì giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun tay ngắn màu đen, 01 quần dài màu xanh đen và 01 nón bảo hiểm màu đỏ, có sọc trắng đen.

(Theo Phiếu nhập kho đồ vật tài liệu số 142/20-PNK ngày 17/8/2020 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh).

- Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Cao Thanh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc S có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Minh T6 có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

- Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; Người có QLNVLQ;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thu Hiền